

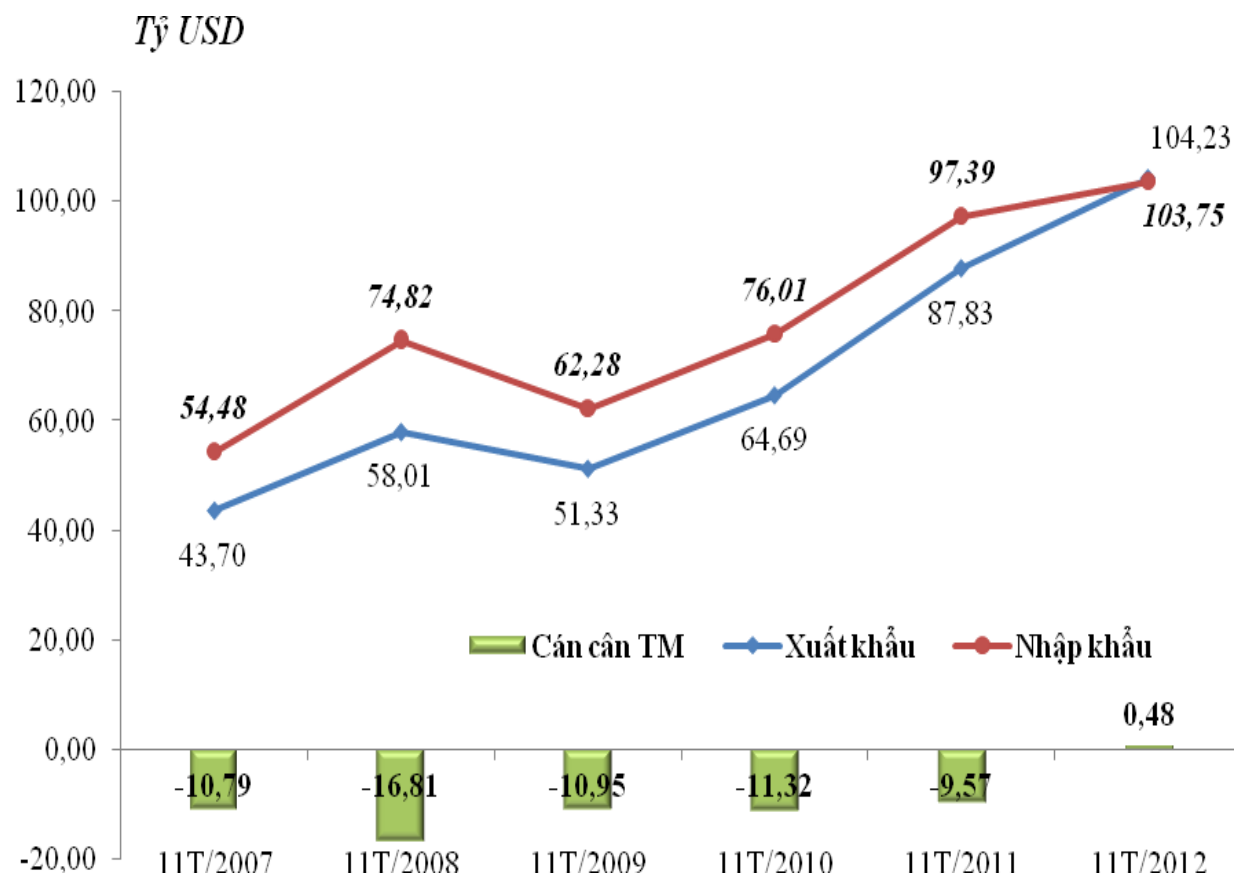
## TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HOÁ CỦA VIỆT NAM THÁNG 11 VÀ 11 THÁNG NĂM 2012

### I. Đánh giá chung

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 11 đạt 20,3 tỷ USD, giảm 1% so với tháng trước. Trong đó xuất khẩu đạt 10,35 tỷ USD, tăng 0,2% và nhập khẩu là 9,95 tỷ USD, giảm 2,1%. Cán cân thương mại hàng hoá tháng 11 thặng dư 395 triệu USD.

Tính đến hết tháng 11/2012, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá cả nước đạt gần 207,98 tỷ USD, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó xuất khẩu là 104,23 tỷ USD, tăng 18,7% và nhập khẩu là 103,75 tỷ USD, tăng 6,5%. Cán cân thương mại hàng hoá của cả nước đến hết tháng 11/2012 thặng dư 484 triệu USD.

**Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại 11 tháng từ năm 2007 đến 2012**



**Nguồn: Tổng cục Hải quan**

Tổng trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong 11 tháng qua là 112,54 tỷ USD, tăng 29% và chiếm 54,1% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Trong đó, xuất khẩu đạt 57,9 tỷ USD, tăng 34,6% và nhập khẩu là 54,64 tỷ USD, tăng 23,5% so với cùng kỳ năm trước.

## II. Một số nhóm hàng xuất khẩu chính

**Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện:** Trị giá xuất khẩu trong tháng 11/2012 đạt 870 triệu USD, qua đó nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này 11 tháng/2012 lên 6,98 tỷ USD, tăng 69% so với cùng kỳ năm 2011 (tương đương tăng 2,85 tỷ USD về số tuyệt đối).

Trung Quốc là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 11 tháng qua với 1,68 tỷ USD, tăng 81,5%; tiếp theo là EU: 1,38 tỷ USD, tăng 88,9%; Hoa Kỳ: 807 triệu USD, tăng 62,9% và Malaixia: 777 triệu USD, tăng gấp 10,5 lần so với cùng kỳ năm trước.

**Điện thoại các loại & linh kiện:** Trị giá xuất khẩu trong tháng 11/2012 đạt 1,28 tỷ USD, qua đó nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 11 tháng lên 11,34 tỷ USD (tương ứng tăng 5,68 tỷ USD), tăng gấp 2 lần so với cùng kỳ năm 2011.

Những đối tác chính nhập khẩu điện thoại các loại & linh kiện của Việt Nam trong 11 tháng qua là EU với 5,08 tỷ USD, tăng gấp hơn 1,9 lần và chiếm 44,8% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là: Tiểu Vương Quốc Ảrập thống nhất: 1,31 tỷ USD, tăng 4,4 lần; Nga: 690 triệu USD, tăng 38,8%; Hồng Kông: 460 triệu USD, giảm 8,2%... so với cùng kỳ năm 2011.

**Hàng dệt may:** xuất khẩu trong tháng đạt 1,25 tỷ USD, giảm 7,1% so với tháng trước, qua đó nâng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 11 tháng/2012 lên 13,73 tỷ USD, tăng 7,8% so với cùng kỳ năm 2011 (tương ứng tăng 992 triệu USD).

Trong 11 tháng qua, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 6,81 tỷ USD, tăng 8,7% (tương ứng tăng 545 triệu USD); sang EU đạt 2,21 tỷ USD, giảm 4,6%; sang Nhật Bản đạt 1,79 tỷ USD, tăng 17% (tương ứng tăng hơn 260 triệu USD) và sang Hàn Quốc: 994 triệu USD, tăng 21,1% so với 11 tháng/2011.

**Giày dép các loại:** kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 708 triệu USD, tăng 18,6% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, xuất khẩu nhóm hàng giày dép đạt 6,53 tỷ USD, tăng 12% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong đó, xuất khẩu sang thị trường EU là 2,35 tỷ USD, tăng 2,3% và chiếm 36,1% kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt 2,01 tỷ USD, tăng 17,6%; sang Nhật Bản đạt 299 triệu USD, tăng 34,6%; sang Trung Quốc đạt 280 triệu USD, tăng 22,3%;... so với cùng kỳ năm 2011.

**Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng:** trong tháng 11/2012, xuất khẩu 483 triệu USD, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 11 tháng lên 5,09 tỷ USD, tăng 29,9% (tương ứng tăng 1,17 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2011.

Trong đó, xuất khẩu sang Nhật Bản: 1,13 tỷ USD, tăng 24,9%; sang Hoa Kỳ: 881 triệu USD, tăng 72%; sang EU: 603 triệu USD, tăng 54,9%; sang Trung Quốc: 315 triệu USD, tăng 22,5% và Hồng Kông: 286 triệu USD, tăng 28,1 so với cùng kỳ năm trước.

**Nhóm hàng phương tiện vận tải & phụ tùng các loại:** trong tháng xuất khẩu 380 triệu USD, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 11 tháng qua lên 4,15 tỷ USD, tăng 32,3% so với 11 tháng/2011 (tương đương tăng 1,01 tỷ USD).

Nhật Bản là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 11 tháng qua với 1,53 tỷ USD, tiếp theo là Hoa Kỳ: 570 triệu USD và Hàn Quốc: 559 triệu USD.

**Gạo:** Lượng gạo xuất khẩu của cả nước trong tháng 11 là 601 nghìn tấn, giảm 8,5%, trị giá đạt 292 triệu USD, giảm 6,3% so với tháng trước. Như vậy, tính đến hết tháng 11/2012, lượng xuất khẩu nhóm hàng này là 7,5 triệu tấn, tăng 10,5% và trị giá đạt 3,43 tỷ USD, giảm 1,1% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 11 tháng qua, Trung Quốc là đối tác lớn nhất nhập khẩu gạo của Việt Nam với 1,92 triệu tấn, tăng gấp 6,5 lần so với cùng kỳ năm 2011. Tiếp theo là Philippin: 1,1 triệu tấn, tăng 12,9%; Inđônêxia: 789 nghìn tấn, giảm 54,3%; Malaixia: 744 nghìn tấn, tăng 60,1%; Bờ Biển Ngà: 477 nghìn tấn, tăng 63,8%; và Ghana: 275 nghìn tấn, tăng gấp hơn 2 lần,...

**Cà phê:** Lượng cà phê xuất khẩu trong tháng 11/2012 là 122 nghìn tấn, trị giá đạt 262 triệu USD,

tăng 19,2% về lượng và tăng 15,1% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, lượng cà phê xuất khẩu của nước ta đạt 1,56 triệu tấn, trị giá đạt 3,34 tỷ USD, tăng 42,1% về lượng và tăng 37,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2011.

**Cao su:** Tháng 11/2012, lượng cao su xuất khẩu đạt 91 nghìn tấn, trị giá đạt 245 triệu USD, giảm 6% về lượng và giảm 5,4% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước đạt 906 nghìn tấn, tăng 28,5% và trị giá đạt 2,55 tỷ USD, giảm 12% so với cùng kỳ năm 2011.

Trung Quốc vẫn là đối tác chính nhập khẩu cao su của Việt Nam trong 11 tháng qua với 427 nghìn tấn, tăng 0,2% và chiếm tới 47,2% lượng cao su xuất khẩu của cả nước; tiếp theo là Malaixia: 180 nghìn tấn, tăng 3,5 lần so với cùng kỳ năm 2011;...

**Hàng thủy sản:** xuất khẩu trong tháng là 534 triệu USD, nâng tổng trị giá xuất khẩu trong 11 tháng đạt 5,61 tỷ USD, tăng 1,3% so với cùng kỳ năm 2011.

Đối tác dẫn đầu nhập khẩu hàng thủy sản của Việt Nam là Hoa Kỳ với 1,09 tỷ USD, tăng 4,8%. Tiếp theo là EU: 1,04 tỷ USD, giảm 16,5%; Nhật Bản: 1 tỷ USD, tăng 10,1% và Hàn Quốc đạt 464 triệu USD, tăng 4,9%;...

**Dầu thô:** lượng xuất khẩu trong tháng là 899 nghìn tấn, tăng 12,5%, trị giá là 752 triệu USD, tăng 7,5% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, lượng dầu thô xuất khẩu của cả nước đạt 8,75 triệu tấn, tăng 13,9% và kim ngạch đạt 7,75 tỷ USD, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm trước.

Dầu thô của Việt Nam chủ yếu được xuất khẩu sang Nhật Bản: 2,53 triệu tấn, tăng 62%; sang Ôxtrâyliia: hơn 1,66 triệu tấn, tăng 17,5%; sang Trung Quốc: 1,13 triệu tấn, giảm 2,6%; sang Malaixia: 1,07 triệu tấn, tăng 5,2% so với cùng kỳ năm 2011.

**Than đá:** lượng xuất khẩu trong tháng đạt 1,8 triệu tấn, tăng mạnh (21%) so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, lượng xuất khẩu than đá của cả nước là 13,57 triệu tấn, giảm 14,1% với trị giá là 1,12 tỷ USD, giảm 25,1% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong 11 tháng qua, lượng xuất khẩu than đá của Việt Nam sang các thị trường chính đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Trung Quốc tiếp tục là đối tác lớn nhất nhập khẩu than đá của Việt Nam với 10,67 triệu tấn, giảm 14,1% và chiếm tới 78,6% tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước, tiếp theo là thị trường Hàn Quốc: 1 triệu tấn, giảm 28% và Nhật Bản: 988 nghìn tấn, giảm 20,7% so với cùng kỳ năm trước...

**Gỗ & sản phẩm gỗ:** xuất khẩu trong tháng đạt 426 triệu USD, tăng 2,9% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu trong 11 tháng lên 4,21 tỷ USD, tăng 18,9% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong đó, xuất sang Hoa Kỳ đạt 1,63 tỷ USD, tăng 27,3%; sang Trung Quốc: 655 triệu USD, tăng 11,2%; sang Nhật Bản: 607 triệu USD, tăng 13,7% và sang EU: 564 triệu USD, tăng 8,5%.

**Máy ảnh, máy quay phim & linh kiện:** trong tháng xuất khẩu 238 triệu USD, tăng 30,1% so với tháng trước, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 11 tháng/2012 lên gần 1,51 tỷ USD, tăng 157,8% so với cùng kỳ năm trước.

Hồng Kông là đối tác chính nhập khẩu máy ảnh, máy quay phim và linh kiện của Việt Nam trong 11 tháng qua với 1,38 tỷ USD, chiếm 91,6% tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước.

### III. Một số nhóm hàng nhập khẩu chính

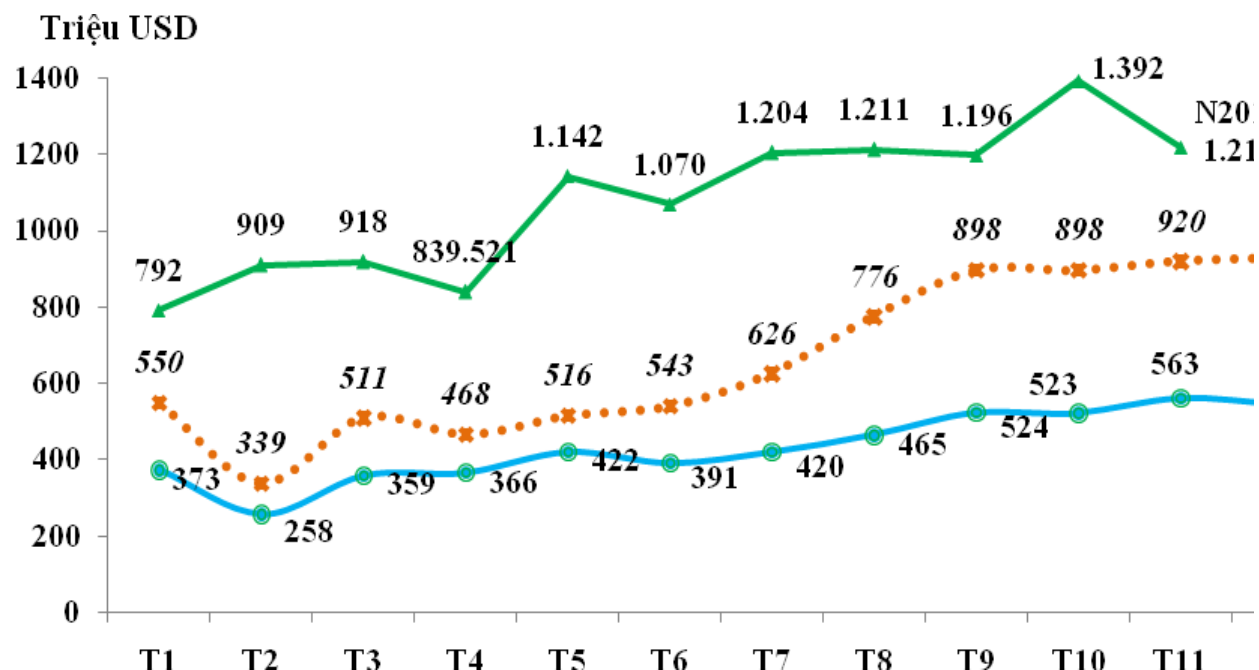
**- Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng:** Trong tháng, kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là 1,33 tỷ USD, tăng 3% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu 11 tháng năm 2012 lên 14,68 tỷ USD, tăng 3,7% so với cùng kỳ 2011. Trong đó, khu vực FDI nhập khẩu 7,84 tỷ USD, tăng 32,4% và các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 6,84 tỷ USD, giảm 15% so với 11 tháng năm 2011.

Nhóm hàng máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng nhập khẩu vào Việt Nam từ đầu năm đến nay có xuất xứ chủ yếu từ: Trung Quốc với 4,73 tỷ USD, giảm nhẹ 0,1% so với cùng kỳ năm trước và chiếm

32% tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là Nhật Bản: 3,13 tỷ USD, tăng 23,9%; Hàn Quốc: 1,58 tỷ USD, tăng 39,3%; Đài Loan: 805 triệu USD, giảm 2,4%; Đức: 727 triệu USD, giảm 23,8%;...

**Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện:** trong tháng 11/2012, kim ngạch nhập khẩu đạt 1,22 tỷ USD, giảm 12,4% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong 11 tháng/2012 lên gần 11,9 tỷ USD, tăng 71,8% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó nhập khẩu của khu vực FDI là 10,53 tỷ USD, tăng 84,3% và chiếm 89% tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước.

**Biểu đồ 2: Kim ngạch nhập khẩu máy vi tính sản phẩm điện tử & linh kiện theo tháng năm 2010-2011 và 11 tháng năm 2012**



**Nguồn: Tổng cục Hải quan**

Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ Trung Quốc: gần 3 tỷ USD, tăng 42,5%; Hàn Quốc: 2,95 tỷ USD, tăng 75%; Nhật Bản: 1,54 tỷ USD, tăng 53,4%; Hoa Kỳ: 936 triệu USD, tăng 2 lần; Singapore: 929 triệu USD, tăng 141%; Malaixia: 582 triệu USD, tăng 36,7%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

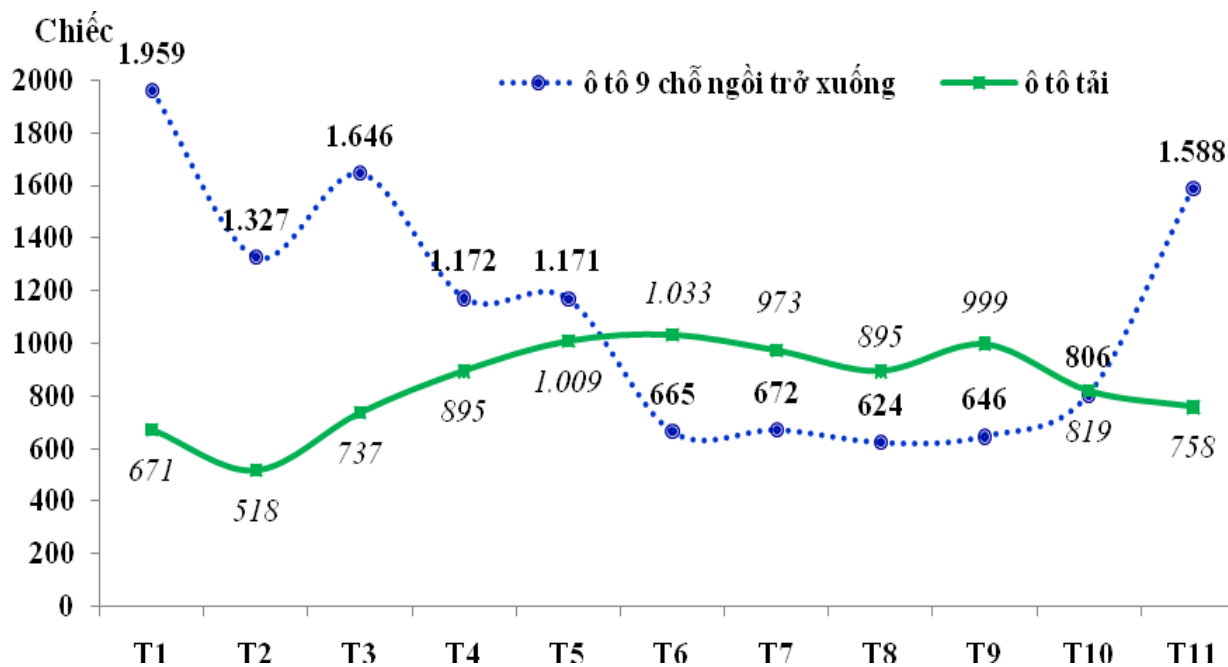
**Điện thoại các loại và linh kiện:** Kim ngạch nhập khẩu trong tháng đạt 505 triệu USD, giảm 3,2% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, cả nước nhập khẩu 4,48 tỷ USD, tăng 84,7% so với 11 tháng/2011.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong 11 tháng qua chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 3,03 tỷ USD, tăng 97,3% và chiếm gần 70% kim ngạch nhập khẩu của cả nước; Hàn Quốc: 1,17 tỷ USD, tăng 71,8%; Singapore: 76,4 triệu USD (11 tháng/2011 chỉ là 687 nghìn USD); Đài Loan: 55,9 triệu USD, tăng 53%; ...so với 11 tháng/2011.

**Ô tô nguyên chiếc:** , tăng 53% so với tháng trước, trong đó ô tô dưới 9 chỗ ngồi nhập khẩu 1,59 nghìn chiếc, tăng 97%; ô tô tải nhập khẩu 758 chiếc, giảm 7,4%;...

Tính đến hết 11 tháng/2012, cả nước nhập khẩu 24,4 nghìn chiếc ô tô nguyên chiếc, giảm 52,1% so với cùng kỳ năm trước; trong đó xe dưới 9 chỗ là 12,3 nghìn chiếc, giảm 62,6%; ô tô tải là 9,3 nghìn chiếc, giảm 37,8%; ...

**Biểu đồ 3: Diễn biến tình hình nhập khẩu ô tô nguyên chiếc các loại của Việt Nam 11 tháng/2012**



*Nguồn: Tổng cục Hải quan*

giảm 56 10  
2011. Tiếp theo là từ Thái Lan: 4,3 nghìn chiếc, giảm 20,2%; Trung Quốc: 3,7 nghìn chiếc, giảm 28,1%; Hoa Kỳ: 1,3 nghìn chiếc, giảm 51,1%;...so với cùng kỳ năm 2011.

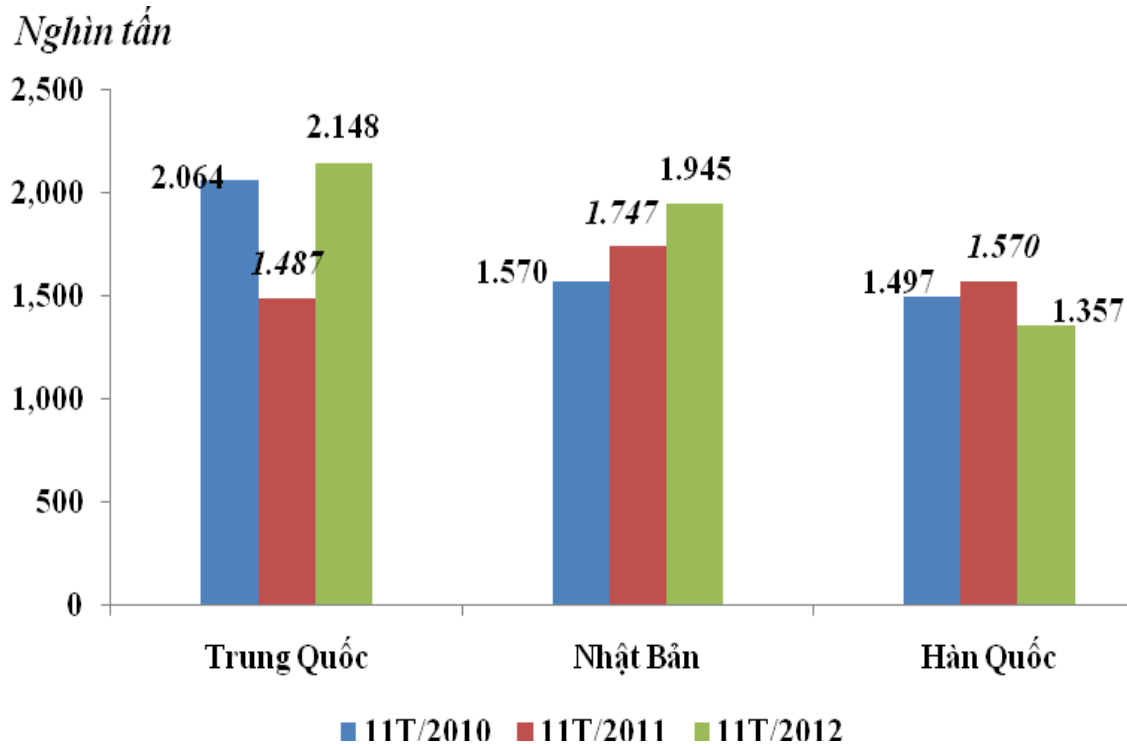
**Xăng dầu các loại:** Tháng 11/2012, lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 705 nghìn tấn, giảm 0,2% so với tháng trước, trị giá là 677 triệu USD, giảm 5,9%. Hết 11 tháng/2012, tổng lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 8,64 triệu tấn, giảm 13,6%, trị giá là 8,42 tỷ USD, giảm 8,9% so với cùng kỳ năm 2011.

Xăng dầu các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 11 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Singapore với 3,62 triệu tấn, giảm 13,7%; Đài Loan: 1,2 triệu tấn, giảm 9,4%; Trung Quốc: 1,18 triệu tấn, giảm 2,4%; Hàn Quốc: 905 nghìn tấn, giảm 11,6%;...

**Sắt thép các loại:** Trong th 668 , giảm 8,4%  
, trị giá nhập khẩu là 489 triệu USD, giảm 8,1%. Tính đến hết 11 tháng/2012, tổng lượng nhập khẩu sắt thép của Việt Nam là 6,98 triệu tấn, tăng 3,8%, kim ngạch là 5,51 tỷ USD, giảm 6,0%.

: Trung Quốc: 2,15 triệu tấn, tăng 44,5%; Nhật Bản: 1,94 triệu tấn, tăng 11,3%; Hàn Quốc với 1,36 triệu tấn, giảm 13,5% so với cùng kỳ năm 2011;...

**Biểu đồ 4 : Lượng nhập khẩu sắt thép từ 3 thị trường chính  
11 tháng giai đoạn 2008-2011**



**Nguyên liệu, phụ liệu ngành dệt may, da, giày:** tháng 11/2012, nhập khẩu nhóm hàng này là 1,17 tỷ USD, tăng 1,1% so với tháng trước. Tính đến hết 11 tháng 2012, trị giá nhập khẩu nhóm hàng này là 11,37 tỷ USD, tăng nhẹ 0,3% so với cùng kỳ năm 2011. Trong 11 tháng/2012, Việt Nam nhập khẩu nhóm mặt hàng này chủ yếu từ: Trung Quốc với gần 4 tỷ USD, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm 2011; Hàn Quốc: gần 2 tỷ USD, tăng 3,7%; Đài Loan: 1,77 tỷ USD, giảm 5,1%; Nhật Bản: 743 triệu USD, tăng 12,6%;

**Chất dẻo nguyên liệu:** lượng nhập khẩu trong tháng 11/2012 là 212 nghìn tấn, trị giá 382 triệu USD, giảm 6,9% về lượng và giảm 6,4% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, tổng lượng nhập khẩu chất dẻo nguyên liệu của Việt Nam là 2,49 triệu tấn, tăng 7,6%, kim ngạch nhập khẩu là 4,38 tỷ USD, tăng 1% so với cùng kỳ năm trước.

, tăng 4,6%;

Thái Lan: 268 nghìn tấn, tăng 11,3%;... so với cùng kỳ năm 2011.

**Phân bón các loại:** trong tháng lượng phân bón nhập khẩu của cả nước là 330 nghìn tấn, giảm 18,5%, trị giá là 140 triệu USD, giảm 16,4% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, lượng nhập khẩu phân bón của cả nước là 3,59 triệu tấn, trị giá là 1,54 tỷ USD, giảm 9,1% về lượng và giảm 6,6% về trị giá so với cùng kỳ năm 2011.

Việt Nam nhập khẩu phân bón trong 11 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc: 1,96 triệu tấn, giảm 2% và chiếm tỷ trọng 54,5% tổng lượng nhập khẩu phân bón của cả nước; Philippin: 283 nghìn tấn, giảm 9,2%; Bêlarút: 283 nghìn tấn, giảm 21,7%; Nhật Bản: 261 nghìn tấn, tăng 19,7%; ... so với 11 tháng/2011.

**Thức ăn gia súc và nguyên liệu:** trong tháng 11/2012, cả nước nhập khẩu 251 triệu USD, tăng 7,5% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước là 2,22 tỷ USD, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong 11 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Achentina:

651 triệu USD, tăng 21%; Hoa Kỳ: 244 triệu USD, tăng 12,1%; Ấn Độ: 232 triệu USD, giảm 46,3%; Trung Quốc: 223 triệu USD, tăng 131,3%; Ý: 152 triệu USD, tăng 112,9%; Braxin: 148 triệu USD, giảm 7,3%;...so với cùng kỳ năm 2011.

**Phế liệu sắt thép:** trong 11 tháng qua, cả nước nhập khẩu gần 1,33 tỷ USD, tăng 31% với lượng nhập khẩu tương ứng đạt 3,04 triệu tấn, tăng 38,7% so với 11 tháng/2011.

Các thị trường chính cung cấp phế liệu sắt thép cho Việt Nam như: Ôxtrâylia: 512 nghìn tấn, tăng gấp gần 3 lần; Hoa Kỳ: 428 nghìn tấn, giảm 2,8%; Nhật Bản: 225 nghìn tấn, tăng gấp hơn 7 lần; Hà Lan: 149 nghìn tấn, tăng gấp gần 10 lần; Chi Lê: 115 nghìn tấn, tăng 11,6%;... so với cùng kỳ năm 2011.

**Kim loại thường khác:** lượng nhập khẩu trong tháng 11/2012 là gần 71 nghìn tấn, trị giá 261 triệu USD, tăng 1,3% về lượng và giảm 1% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 11/2012, tổng lượng nhập khẩu kim loại thường khác của Việt Nam là 640 nghìn tấn, tăng 6,8%, kim ngạch là 2,39tỷ USD, giảm 4,1%.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong 11 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Hàn Quốc: 143 nghìn tấn, tăng 16,6%; Trung Quốc: 108 nghìn tấn, tăng 28,3%; Ôxtrâylia: 74 nghìn tấn, tăng 3,2; Đài Loan: 71 nghìn tấn, giảm 15,3%; so với 11 tháng/2011;...

**Thống kê hải quan**